

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 06 tháng 04 năm 2026 / As at 06 Apr 2026

1 Tên Công ty quản lý quỹ: Fund Management Company:	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company
2 Ngân hàng giám sát: Supervisory bank:	Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
3 Tên Quỹ: Fund name:	Quỹ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30) DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)
4 Mã chứng khoán: Securities Code:	E1VFN30 E1VFN30
5 Ngày lập báo cáo: Reporting Date:	07 tháng 04 năm 2026 07-Apr-2026

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 06/04/2026	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 05/04/2026
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value			
1.1	của quỹ/ of the Fund		5,792,355,258,223	5,786,641,444,697
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		3,254,132,167	3,250,922,159
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		32,541.32	32,509.22

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**
Authorised Representative of Supervisory BankNgân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Vũ Quang Phan
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ Giám sát Quỹ**Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ**
Authorised Representative of Fund Management Company**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**
Ninh Thị Huệ Minh
Trưởng phòng Kế toán Quỹ